TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: **16**/2020/HSST
Ngày: 28/4/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương**
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đồng Văn Hóa**
  Ông **Nguyễn Đình Phúc**

-Thư ký phiên tòa: **Đào Thị Quỳnh Nga**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Thành Nam**, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 96/2019/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 và Thông báo hoãn phiên tòa số 01/2020/TB-TA ngày 07/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1991; tại Bình Phước; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 06/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng P, sinh năm 1961 và bà Trần Thị T, sinh năm 1964;

Nhân thân: Ngày 27/10/2004, bị Ủy ban nhân dân thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài) Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 3603 về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Tiền sự: Không.

Tiền án: 04 tiền án:

+ Ngày 13/11/2009, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài xử phạt 13 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 88/2009/HSST, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

+ Ngày 28/3/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 19/2011/HSST, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

+ Ngày 30/8/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 51/2012/HSST, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

+ Ngày 26/9/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài xử phạt 42 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản tài sản" theo bản án số 124/2015/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Tống Lê Chân đến ngày 10/9/2018 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 12/5/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Xoài về tội "cướp tài sản". (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 1, khu phố S, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Hoàng N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 11 tháng 12 năm 2018, Công an huyện Đ kết hợp Đồn Công an Khu Công nghiệp B tiến hành kiểm tra hành chính nhà trọ "T" tại khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B do bà Hà Thị V làm chủ. Qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Hoàng N có hành vi tháo khẩu trang đang đeo trên mặt ném xuống đất, kiểm tra bên trong khẩu trang có 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp) nên tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong đối với 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) và 01 khẩu trang y tế màu xanh (ký hiệu M2) nói trên đồng thời thu giữ mẫu tóc của Nguyễn Hoàng N để giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 480/C09B ngày 17/01/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trên gói nylon màu trắng hàn kín có dính tế bào người. Phân tích ADN từ mẫu này được một kiểu gen nam giới hoàn chỉnh và trùng với kiểu gen của Nguyễn Hoàng N.

Tại bản Kết luận giám định số 56/2019/GĐ-MT ngày 21/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1330 (không phẩy một ba ba không) gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 86/CT -VKS ngày 05/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Về hình phạt: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; các điều 38 và 50 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N mức án từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 45 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 khẩu trang y tế màu xanh và số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong có khối lượng là 0,0714 gam.

Trả lại cho bị cáo Nam 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen; 01 chứng minh nhân dân số: 285309951 cấp ngày 31 tháng 10 năm 2018 mang tên Nguyễn Hoàng N;

Tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bị cáo N cho rằng chưa nhận được kết luận giám định, Hội đồng xét xử đã công bố lại các kết luận giám định, bị cáo N đã nghe rõ và không yêu cầu giám định lại nên hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

- Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên nên được xác định là hợp pháp.

- Người tham gia tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ là người cho bị cáo N mượn xe mô tô hiệu Honda, loại Anlade màu đen, biển kiểm soát 93L1-156.99 để đến nhà trọ "T" vào ngày 11/12/2018. Tuy nhiên, qua điều tra xác định khi cho mượn xe chị Đ không biết N sử dụng xe vào việc phạm tội và đã trả lại xe chị Đ theo quy định. Xét thấy, chị Đ không còn liên quan gì trong vụ án nên Hội đồng xét xử không đưa chị Đ vào tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng N không thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện theo nội dung số 86/CT –VKS ngày 05/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Mặc dù, bị cáo N không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng căn cứ vào Biên bản kiểm tra hành chính; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số 56/2019/GĐ-MT ngày

21/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận về hàm lượng chất ma túy và đặc biệt là Kết luận giám định số 480/C09B ngày 18/01/2019 của Phân Viện khoa học hình sự tại Tp. Hồ Chí Minh xác định *"Trên gói nylon màu trắng hàn kín có dính tế bào người. Phân tích ADN từ mẫu này được một kiểu gen nam giới hoàn chỉnh và trùng với kiểu gen của Nguyễn Hoàng N"* điều này phù hợp với lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra (BL số 40; 93; 94; 95; 96), cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: 01 gói ma túy có khối lượng 0,1330 gam (không phẩy một ba ba không gam) loại Methamphetamine - là chất cấm sử dụng trong danh mục chất ma túy do Chính phủ ban hành, trọng lượng chất ma túy trên 0,1gam là của Nguyễn Hoàng N cất giấu trong người (trong khẩu trang của bị cáo) trước khi bị lực lượng công an phát hiện, thu giữ tại nhà trọ "T" tại khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B vào ngày 11/12/2018. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo đã bị kết án theo bản án số 124/2015/HSST, ngày 26/9/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài với tình tiết "tái phạm nguy hiểm" chưa được xóa án tích lại phạm tội mới do cố ý, thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm o, khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo Nam đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và vận chuyển các chất ma túy, khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo Nguyễn Hoàng N đã thực hiện là rất nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Hoàng N có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất mà Chính phủ cấm sử dụng, tàng trữ, vận chuyển; việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Ma túy là một trong những những chất gây hủy hại nghiêm trọng đến sức khỏe, đạo đức, lối sống, đe dọa đến tính mạng của người người sử dụng, là một trong những tác nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật hoặc giết người.... Bản thân bị cáo N có nhân thân không tốt và có tiền án, cụ thể: Ngày 27/10/2004, bị Ủy ban nhân dân thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài) Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 3603 về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Ngày 13/11/2009, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài xử phạt 13 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 88/2009/HSST, bị cáo đã chấp hành xong bản án; Ngày 28/3/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 19/2011/HSST, bị cáo đã chấp hành xong bản án; Ngày 30/8/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"

theo bản án số 51/2012/HSST, bị cáo đã chấp hành xong bản án; Ngày 26/9/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài xử phạt 42 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản tài sản" theo bản án số 124/2015/HSST, chấp hành án xong ngày 10/9/2018. Ngày 11/12/2018, bị cáo tiếp tục phạm tội như đã nêu ở trên; sau đó bị cáo lại tiếp tục có hành vi "Cướp tài sản", "Trốn khoải nơi giam giữ" bị Cơ quan điều tra công an thành phố Đồng Xoài khởi tố, điều tra, truy tố và đang chờ xét xử. Lẽ ra, sau khi chấp hành án xong bị cáo phải biết rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình và cho xã hội nhưng ngược lại vẫn tiếp tục sống buông thả và phạm tội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo quanh co, chối tội, không ăn năn hối cải đối với hành vi sai trái của mình mà thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo Nguyễn Hoàng N đã thực hiện, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 259 Bộ luật hình sự thì bị cáo Nguyễn Hoàng N còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy do bị cáo không có nghề nghiệp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh và hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Vật chứng:

- Đối với 01 khẩu trang y tế màu xanh và số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong có khối lượng là 0,0714 gam là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.
- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hoàng N không có căn cứ xác định là đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo
- Đối với 01 chứng minh nhân dân số: 285309951 cấp ngày 31 tháng 10 năm 2018 mang tên Nguyễn Hoàng N là giấy tờ nhân thân của bị cáo nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.
- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Ablade màu đen, biển kiểm soát 93L1 – 156.99, ngày 04/7/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Ngọc Đ. Xét vệc xử lý vật chứng nói trên là đúng với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hoàng N, Công an huyện Đồng Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền theo quyết định số 73 ngày 11/7/2019 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Văn C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hiện nay chưa xác định được C đang ở đâu nên cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú tiếp tục xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng N phải nộp theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2015 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; các điều 38, 50 Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 07 (Bảy) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 45 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 khẩu trang y tế màu xanh và số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong có khối lượng là 0,0714 gam.

Tuyên trả lại cho bị cáo N 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen; 01 chứng minh nhân dân số: 285309951 cấp ngày 31 tháng 10 năm 2018 mang tên Nguyễn Hoàng N;

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng N phải nộp 200.000 đồng.

5. Bị cáo Nguyễn Hoàng N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Đồng Phú;*
- *THADS huyện Đồng Phú;*
- *CA huyện Đồng Phú; Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ công an huyện;*
- *PV 06 CA tỉnh;*
- *TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;*
- *UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương